TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 24/2023/QĐST- DS	*Đà Lạt, ngày 23 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 26/2022/TLST- DS ngày 16 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1945. Địa chỉ: số 56/23, đường H, Phường F, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng .

Bị đơn:

+ Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1962.

+ Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1954

Cùng địa chỉ: số 24C, đường H, Phường I, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Văn N1, sinh năm 1964. Địa chỉ: số 451A/23, đường N, Phường H, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

+ Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1978. Địa chỉ: số 24C, đường H, Phường H, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

2- Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Các đương sự thỏa thuận: chia di sản thừa kế của ông Nguyễn Sĩ Th(mất năm 1953) và bà Nguyễn Thị L (mất năm 1986) là nhà và đất tại địa chỉ 24C H, phường I, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Căn cứ họa đồ đo vẽ hiện trạng ngày 16/5/2023 của Chi nhánh văn phòng đăng kí đất đai có diện tích tổng cộng 123,05m^2; nhà được chia làm 03 căn, mỗi căn có giá trị là 4.000.000.000 đồng (*bốn tỷ đồng*), được đánh số theo các vị trí 1,2,3 như sau:

- Tạm giao cho ông Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn N1, Nguyễn Văn Đ được quản lí và sử dụng 1/3 di sản thừa kế (thay cho phần của bà Nguyễn Thị Nh) là căn nhà có vị trí số 03 có diện tích 41,81m2 (hiện nay ông Ngh đang quản lí và sử dụng) theo họa đồ đo vẽ hiện trạng ngày 16/5/2023 của Chi nhánh văn phòng đăng kí đất đai thành phố Đà Lạt.

- Tạm giao cho bà Nguyễn Thị H 1/3 di sản thừa kế là căn nhà ở vị trí số 02 có diện tích 40,10m2 theo họa đồ đo vẽ hiện trạng ngày 16/5/2023 của Chi nhánh văn phòng đăng kí đất đai thành phố Đà Lạt.

- Tạm giao cho bà Hoàng Thị T 1/3 di sản thừa kế (phần của ông Nguyễn S Mua) là căn nhà ở vị trí số 01 có diện tích 41,14m2 (hiện nay bà T vẫn đang quản lí và sử dụng) theo họa đồ đo vẽ hiện trạng ngày 16/5/2023 của Chi nhánh văn phòng đăng kí đất đai thành phố Đà Lạt.

Các đương sự có trách nhiệm liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm các thủ tục pháp lý có liên quan đến

2.2 Về chi phí tố tụng: ông Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn N1, Nguyễn Văn Đ phải thanh toán lại cho bà Nguyễn Thị H số tiền 3.915.000đ *(ba triệu chín trăm mười lăm ngàn đồng),* bà Hoàng Thị T phải thanh toán lại cho bà Nguyễn Thị H số tiền 3.915.000đ *(ba triệu chín trăm mười lăm ngàn đồng)* chi phí đo vẽ hiện trạng tài sản đang tranh chấp.

Trường hợp bên thực hiện nghĩa vụ chậm thực hiện nghĩa vụ thì kể từ ngày bản án, Quyết định có hiệu lực pháp luật đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.3 Về án phí: bà Nguyễn Thị H, bà Hoàng Thị T được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Ông Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn Đ liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với phần di sản mình được nhận là 56.000.000đồng *(năm mươi sáu triệu đồng).* Mỗi người phải chịu 18.667.000đ (*mười tám chịu, sáu trăm sáu mươi bảy ngàn đồng*). Trong đó, đối với ông Nguyễn Văn N, được miễn án phí theo quy định, còn lại ông Nguyễn Văn N và Nguyễn Văn Đ mỗi người chịu 18.667.000đ (*mười tám chịu, sáu trăm sáu mươi bảy ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4- Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.Đà Lạt;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Chu Văn Bình